

Số: /BC-SVHTTDL

Lai Châu, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị định số 05/2011/NĐ-CP của Chính phủ về công tác dân tộc

Thực hiện Công văn số 274/BDT-VP ngày 07/6/2021 của Ban Dân tộc tỉnh về việc đề nghị phối hợp báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 05/2011/NĐ-CP. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 05/2011/NĐ-CP về Công tác dân tộc, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NGHỊ ĐỊNH SỐ 05/2011/NĐ-CP

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị định số 05/2011/NĐ-CP

Ngành đã chủ động, triển khai, phổ biến, quán triệt Nghị định 05/2011/NĐ-CP đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành. Tuyên truyền nội dung Nghị định gắn với các hoạt động chuyên môn thế mạnh của ngành, góp phần nâng cao nhận thức của người dân về công tác dân tộc, qua đó giúp cho nhân dân hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chính sách dân tộc, công tác dân tộc và tích cực tham gia vào quá trình thực hiện các chính sách dân tộc.

2. Ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị định số 05/2011/NĐ-CP

Trên cơ sở kế thừa những kết quả đã đạt được của giai đoạn (2011-2015), việc triển khai thực hiện các chính sách dân tộc và công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu tiếp tục được quan tâm, triển khai thực hiện có hiệu quả. Ngoài việc tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản của tỉnh về chính sách dân tộc⁽¹⁾, các văn bản hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch⁽²⁾, trong giai đoạn 2016 -2020

⁽¹⁾ Quyết định số 1695/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Phát triển KT-XH vùng các dân tộc Mảng, La Hù, Cống trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2011- 2020; Công văn số 911/2014/UBND-VX ngày 07/7/2014 của UBND tỉnh về hướng dẫn thực hiện một số chính sách thuộc Đề án Mảng, La Hù, Cống; Quyết định số 371/QĐ - UBND ngày 21/4/2015 của UBND tỉnh Lai Châu về việc “Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về Phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu”; Quyết định số 745/QĐ - UBND ngày 22/7/2015 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Kế hoạch số 1111/KH - UBND ngày 30/7/2015 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thực hiện “Đề án Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2015 - 2020” trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Kế hoạch số 1826/KH - UBND ngày 02 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thực hiện “Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu”;

⁽²⁾ Công văn số 686/2014/SVHTTDL-NVVH ngày 12/12/2014 về hướng dẫn thực hiện một số nội dung trong chính sách hỗ trợ phát triển văn hóa các dân tộc Cống, Mảng, La Hù.

UBND tỉnh Lai Châu đã ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện các chính sách về công tác dân tộc, trong đó⁽³⁾.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 05/2011/NĐ-CP

1. Kết quả triển khai thực hiện công tác dân tộc giai đoạn 2016-2020

Trong giai đoạn 2016-2020, song song với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, thể thao truyền thống và du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh được quan tâm, triển khai đồng bộ, thực hiện có hiệu quả. Qua đó góp phần khôi phục, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, mức hưởng thụ văn hóa trong đồng bào các dân tộc. Kết quả đạt được như sau:

1.1. Công tác bảo tồn và phát triển văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số

a) Về di sản văn hóa

Công tác sưu tầm, nghiên cứu, bảo vệ, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng, trong đó Ngành đã triển khai thực hiện:

- Tổ chức kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc Giáy, Lào, Lự, Mảng, Khơ Mú, Si La, Cống, Hà Nhì, La Hủ, Dao trên địa bàn toàn tỉnh (năm 2017, 2018); Lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc Mông, Dao, Lự đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia⁽⁴⁾. Kiểm kê, xây dựng hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể “*Thực hành Then dân tộc Thái tỉnh Lai Châu*” trong hồ sơ đề cử quốc gia “*Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam*” đề nghị UNESCO ghi danh là DSVHPVT đại diện của nhân loại (năm 2016).

- Nghiên cứu, sưu tầm 184 hiện vật bảo tàng thuộc các dân tộc Hà Nhì, Mông, Lào, Khơ Mú, Dao, Giáy (Giai đoạn 2016-2020).

- Sưu tầm, bảo tồn, giới thiệu các bài hát dân ca dân tộc Mông (năm 2016); sưu tầm và truyền các làn điệu dân ca, dân vũ dân tộc Hà Nhì (năm 2019); Sưu

⁽³⁾ Quyết định số 1168/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh Lai Châu về phê duyệt Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc Lự, Si La trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2017-2025; Quyết định số 1066/2017/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc Lự, Si La trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2017-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1168/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh; Hướng dẫn số 2889/2019/HD-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về Hướng dẫn thực hiện một số nội dung thuộc Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc Lự, Si La trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2017-2025; Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68/2016/NQ-HĐND về phát triển du lịch Lai Châu giai đoạn 2016-2020; UBND tỉnh Lai Châu đã ký kết chương trình liên kết phát triển du lịch với các tỉnh tại khu vực Tây Bắc giai đoạn 2015-2020; Kế hoạch số 660/KH-UBND ngày 14/4/2016 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thực hiện Đề án truyền thông về phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Kế hoạch số 1399/KH-UBND ngày 28/7/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình giáo dục đời sống gia đình đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; ...

⁽⁴⁾ Lễ Tủ Cãi dân tộc Dao Tuyển ở Lai Châu (2017); Nghề dệt truyền thống dân tộc Lự, huyện Tam Đường (2018); Lễ Hội Gầu Tào dân tộc Mông tỉnh Lai Châu (2019).

tâm, bảo tồn tri thức dân gian trong y học cổ truyền của dân tộc Dao ở huyện Sìn Hồ (năm 2017).

- Các lễ hội trên địa bàn tỉnh được phục dựng và tổ chức thường niên tại không gian lịch sử truyền thống, theo đúng ý nghĩa và các giá trị chân thực, chính xác của lễ hội dân gian truyền thống, không cải biên về nội dung và hình thức của lễ hội. Qua đó góp phần tạo điều kiện để đồng bào các dân tộc thiểu số bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa đặc sắc của lễ hội truyền thống. Tổ chức phục dựng, bảo tồn lễ hội truyền thống các dân tộc Thái, Hà Nhì, Si La, Lự⁽⁵⁾. Duy trì, tổ chức thường niên 40 lễ hội truyền thống của các dân tộc trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tổ chức các lớp tập huấn về công tác sưu tầm, bảo tồn, phát triển di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số tại các huyện Phong Thổ, Mường Tè, Nậm Nhùn, Sìn Hồ⁽⁶⁾.

- Công tác giữ gìn và phát triển chữ viết của các dân tộc có chữ viết trên địa bàn tỉnh được nghiên cứu, hỗ trợ, tổ chức truyền dạy. Năm 2018, đã tổ chức 01 lớp truyền dạy chữ Nôm Dao cho trên 40 học viên là người Dao sinh sống trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Tổ chức 01 lớp truyền dạy về kỹ thuật vẽ hoa văn bằng sáp ong trên vải của người Mông (tại huyện Phong Thổ - năm 2018).

- Trong giai đoạn 2016-2020, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn lập hồ sơ khoa học, trình cấp có thẩm quyền quyết định xếp hạng 07 di tích và 01 hồ sơ về Bảo vật quốc gia⁽⁷⁾. Đưa tổng số di tích đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2020 là 28 di tích (trong đó có 5 di tích quốc gia và 23 di tích cấp tỉnh) và 01 Bảo vật quốc gia. Hỗ trợ đầu tư, gìn giữ, bảo tồn, phát huy giá trị 08 di tích trên địa bàn toàn tỉnh.

- Hướng dẫn xây dựng hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”, “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực văn hóa phi vật thể, trình cấp có thẩm quyền xem xét, đề nghị Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu. Tính đến hết năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã có 13 nghệ nhân là người dân tộc thiểu số đã được Chủ tịch nước phong tặng, truy tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực văn hóa phi vật thể.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với Vụ Văn hóa dân tộc tổ chức 04 lớp truyền dạy về văn hóa phi vật thể các dân tộc La Hủ (huyện Mường Tè), Mảng (huyện Nậm Nhùn), Lự (huyện Tam Đường) (năm 2018), Thái Trắng (năm 2019); Tổ chức Hội nghị tập huấn về truyền dạy, bảo tồn nghề thủ công truyền thống tiêu biểu dân tộc Lự tại tỉnh Lai Châu (năm 2019); Tổ chức 02 Hội nghị tập huấn về truyền dạy, bảo tồn nghề thủ công truyền thống tiêu biểu cho dân

⁽⁵⁾ Lễ hội Lùng Tùng dân tộc Thái (2017); Lễ Cúng Bán – Gạ Ma Thú dân tộc Hà Nhì (2018); Lễ Cúng rừng dân tộc Lự (2019); Lễ cúng lên nương – Á Kha Me Lô dân tộc Si La (2020).

⁽⁶⁾ Tổ chức 04 lớp (năm 2017)

⁽⁷⁾ Di tích quốc gia “Địa điểm lưu niệm Vua Lê Thái Tổ”; Di tích cấp tỉnh: Hang Đông Pao, Thác Trại Tim, Động Hùm Xanh, Khu Đồn Pháp, Động Thảm Luông, Động Bán Giang và Bảo vật quốc gia Bùa vua Lê Thái Tổ.

tộc Mảng và dân tộc Lự tại tỉnh Lai Châu (năm 2019). Phối hợp với Viện Văn hóa nghệ thuật tổ chức 01 lớp truyền dạy kỹ thuật chế tác khèn bè dân tộc Lào (2018).

b) Về hệ thống thiết chế văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Trong những năm qua, Lai Châu đã quy hoạch đất, đầu tư, hỗ trợ kinh phí xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở. Trong đó tập trung ưu tiên hỗ trợ xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, với mức kinh phí hỗ trợ là 150 triệu đồng/01 nhà văn hoá bản, khu phố và 300 triệu đồng /01 nhà văn hoá xã, phường. Bên cạnh việc sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của nhà nước Lai Châu còn thực hiện tốt công tác xã hội hoá như huy động sự đóng góp của cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế xã hội... Giai đoạn 2016 - 2020 toàn tỉnh đã xây dựng mới được 287 nhà văn hóa thôn, bản và 24 nhà văn hóa xã. 100 % nhà văn hóa sau khi được xây mới đều được cấp trang thiết bị.

c) Về hỗ trợ xây dựng, tổ chức phong trào văn hóa, văn nghệ

Phong trào văn hóa, văn nghệ được quan tâm tổ chức thường niên ở nhiều cấp khác nhau. Trong đó chú trọng việc hỗ trợ xây dựng các đội văn nghệ quần chúng, tổ chức các hội thi, hội diễn, giao lưu văn hóa các dân tộc thiểu số theo cụm, hoặc theo từng dân tộc: Tổ chức Hội diễn Nghệ thuật quần chúng các dân tộc thiểu số và trình diễn trang phục dân tộc tỉnh Lai Châu lần III, IV; Liên hoan dân ca tỉnh Lai Châu lần thứ I; Hội diễn nghệ thuật quần chúng tại huyện Tân Uyên; Hội diễn nghệ thuật quần chúng các bản tái định cư cụm Mường Tè - Nậm Nhùn; Hội diễn nghệ thuật quần chúng các xã biên giới tỉnh Lai Châu tại huyện Nậm Nhùn; Duy trì thường niên Ngày hội Văn hóa thể thao các dân tộc Cống, Mảng, La Hủ tại huyện Mường Tè...

Hàng năm Sở VH,TT&DL đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn, tổ chức, xây dựng các đội văn nghệ quần chúng. Thông qua hoạt động của các đội văn nghệ quần chúng góp phần bảo tồn và phát huy giá trị các làn điệu dân ca, dân vũ, dân nhạc... truyền thống của đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Từ năm 2016 đến hết năm 2020 trên địa bàn toàn tỉnh đã có 168 đội văn nghệ được thành lập, đưa tổng số đội văn nghệ có quyết định thành lập trên địa bàn toàn tỉnh đến hết 2020 là 940 đội.

d) Hoạt động sản xuất phát hành và chiếu phim

Tiếp tục thực hiện tốt công tác sản xuất phim và lồng tiếng phim để phù hợp với từng bản sắc văn hóa và ngôn ngữ các dân tộc trên địa bàn tỉnh, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Phối hợp tổ chức các đợt chiếu phim theo các chủ đề, chủ điểm gắn với việc chào mừng các ngày lễ, ngày kỷ niệm, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh và các địa phương, đảm bảo mang hoạt động điện ảnh phục vụ phủ khắp Nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh, đặc biệt Nhân dân tại các vùng cao, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Từ năm 2016 đến hết năm 2020 đã thực hiện chiếu 4570 buổi (trong đó số biểu chiếu phim tại vùng cao đạt

3.888 buổi), phục vụ trên 475.816 lượt xem. Thực hiện sản xuất mới 26 phim, lồng tiếng 36 phim.

e) Hoạt động biểu diễn nghệ thuật

Công tác biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn toàn tỉnh, nhất là vùng sâu, vùng xa vùng biên giới đặc biệt khó khăn được quan tâm đặc biệt, đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ văn hoá nghệ thuật của cán bộ, chiến sĩ, nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Từ năm 2016 đến hết năm 2020, hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp đạt 400 buổi (trong đó biểu diễn nghệ thuật phục vụ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới đạt 300 buổi).

f) Hoạt động tuyên truyền lưu động, triển lãm

Toàn ngành đã chủ động, kịp thời chỉ đạo triển khai, tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn tỉnh thông qua nhiều hình thức khác nhau như: tuyên truyền miệng, cổ động trực quan, thông tin lưu động... Trong đó tập trung tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền các ngày lễ, ngày kỷ niệm, các sự kiện lịch sử, chính trị của đất nước, của tỉnh... Trong giai đoạn 2016-2020, Ngành đã triển khai thực hiện được 1.537 buổi tuyên truyền lưu động, trên 82.443 lượt cờ, 2.567 pano, 11.828 băng zôn, trên 6.429 lượt xe tuyên truyền lưu động, 80 cuộc triển lãm sách, báo, ảnh.

g) Hoạt động thư viện

Các thư viện đã triển khai nhiều hoạt động phong phú, hiệu quả, khích lệ và tạo cơ hội cho Nhân dân tìm hiểu kiến thức, học tập suốt đời, phục vụ các nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước. Từ năm 2016 đến 2020 thực hiện đổi và cấp mới trên 2.500 thẻ bạn đọc. Số bạn đọc đến truy cập và tham gia hưởng ứng các hoạt động tuyên truyền của toàn hệ thống thư đạt 25.000 lượt/năm (thư viện tỉnh: 17.000 lượt, thư viện thành phố, huyện đạt khoảng 8.000 lượt). Tổng số sách hiện có trong thư viện đến hết 2020 là 122.235 bản sách (trong đó thư viện tỉnh 61982 bản, thư viện huyện/thành phố 60253 bản). Duy trì hiệu quả công tác luân chuyển sách xuống cơ sở và triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, trường học, câu lạc bộ”...

h) Phong trào TĐĐKXDĐSVH, xây dựng hương ước, quy ước

Công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở được quan tâm, chú trọng. Toàn ngành đã tập trung đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; giữ gìn, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa; tích cực tham gia phong trào “TĐĐKXDĐSVH” đặc biệt là phong trào dựng gia đình văn hóa; bản, khu phố văn hóa; xây dựng nông thôn mới... đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 707/956 bản, khu phố đạt chuẩn văn

hóa (74%), 82.866/97.490 gia đình đạt chuẩn văn hóa (85%), 1.014/1.057 cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa (96%).

i) Công tác gia đình

Công tác Gia đình đã nhận được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự tham gia, hưởng ứng của đông đảo quần chúng Nhân dân; công tác phòng, chống bạo lực gia đình, tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình được triển khai sâu rộng tới các xã, bản vùng sâu, vùng xa⁸. Vì vậy, số vụ bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh ngày một giảm; các Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, tuyên truyền, giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả tích cực; người dân ngày càng tích cực tham gia vào các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình; tình trạng vi phạm đạo đức lối sống được cải thiện đáng kể, hạnh phúc gia đình được nâng lên. Đến nay, toàn tỉnh có 401 địa chỉ tin cậy tại cộng đồng; 73 mô hình phòng chống bạo lực gia đình, với 431 Nhóm phòng chống bạo lực gia đình, 431 Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững”; thu hút gần 7.000 thành viên tham gia câu lạc bộ.

1.2. Thể dục, thể thao vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Trong những năm qua trên địa bàn tỉnh Lai Châu các môn thể thao truyền thống của các dân tộc đã và đang phát triển mạnh mẽ, rộng khắp trên địa bàn tỉnh. Thể thao truyền thống các dân tộc được tổ chức qua các cuộc giao lưu, các giải thi đấu thể thao, các Hội thi thể thao, Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch hay các lễ hội truyền thống hàng năm của các dân tộc. Hàng năm đã chức trên 120 cuộc thi đấu thể thao ở quy mô cấp xã, 12-15 giải thi đấu cấp huyện, 16-17 giải thi đấu cấp tỉnh với các môn thể thao truyền thống như Đẩy gậy, Tung còn, Tu lu, Bắn nỏ, Kéo co..thu hút được đông đảo đồng bào các dân tộc tham gia.

Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật thể dục, thể thao đã được quan tâm đầu tư xây dựng tại các trung tâm huyện, thành phố. Hiện nay, toàn tỉnh có 126 nhà tập luyện thể dục thể thao; 19 sân Quần vợt; 24 sân Bóng đá mini thảm cỏ nhân tạo; 05 sân vận động cấp huyện, thành phố.

1.3. Phát triển du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Tính đến hết năm 2020, trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã khảo sát, công nhận 16 điểm du lịch. Trong đó có 11 điểm du lịch được xây dựng tại vùng đồng bào dân tộc thiểu, gồm các bản: Bản Hon; Bản Nà Khương; Bản Nà Luông; Bản Sì Thâu Chải; Bản Vàng Pheo; Bản Sin Suối Hồ; Bản Tả Phìn; Bản San Thàng; Bản Gia Khâu, Bản Thăm, Bản Lao Chải.

⁸ Toàn ngành đã tích cực triển khai có hiệu quả các hoạt động về công tác gia đình: thực hiện phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; tuyên truyền, giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình Việt Nam; thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; tổ chức các hoạt động về tuyên truyền Tháng hành động quốc gia về PCBLGD và Ngày Gia đình Việt Nam 28/6; tuyên truyền chương trình truyền thông Dân số đến năm 2030 trên địa bàn Lai Châu; tổ chức 04 lớp truyền thông đạo đức, lối sống trong gia đình tại 04 xã trên địa bàn huyện Nậm Nhùn; Sìn Hồ; Than Uyên và Mường Tè...

Chú trọng xây dựng, phát triển các sản phẩm du lịch phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển du lịch của địa phương. Trong đó phát triển du lịch cộng đồng gắn với phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa danh lam thắng cảnh tại khu vực thành phố Lai Châu, huyện Phong Thổ, huyện Tam Đường. Sản phẩm du lịch sinh thái gắn với nông nghiệp với các sản phẩm từ chè, cây ăn quả, làng nghề tại khu vực huyện Tam Đường, huyện Tân Uyên, huyện Than Uyên, huyện Sìn Hồ. Sản phẩm du lịch chợ phiên tại khu vực thành phố Lai Châu, huyện Phong Thổ, thị trấn Sìn Hồ với điểm nhấn là sắc màu trang phục truyền thống, văn hóa ẩm thực và sản vật vùng cao.

Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ phát triển du lịch theo mô hình bền vững. Các làng nghề truyền thống từng bước được khôi phục, phát triển. Trong đó phát huy lợi thế, phù hợp với thế mạnh từng vùng, bản sắc văn hóa độc đáo của mỗi dân tộc như: nghề dệt (dân tộc Lự, Thái); rèn, chạm khắc bạc (dân tộc Mông, Dao); nghề thêu, trồng hoa địa lan (dân tộc Mông); nghề miền dong (bản Hoa Vân - Bình Lự); nghề làm bánh (dân tộc Giáy); nghề nấu rượu (Sùng Phài); mây tre đan (hợp tác xã thủ công mỹ nghệ Bum Nua)... từng bước xây dựng thương hiệu từ các sản phẩm làng nghề nhằm đáp ứng nhu cầu mua sắm, tìm hiểu của du khách. Qua đó góp phần nâng cao thu nhập cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Hỗ trợ đầu tư hạ tầng du lịch lồng ghép với các chương trình đề án, dự án từ ngân sách trung ương cho các vùng dân tộc thiểu số có tiềm năng phát triển du lịch. Kết hợp với chương trình 135 đến nay các tất cả các điểm được công nhận là điểm du lịch 100 bản đều có nhà văn hóa, 90% các bản đã có đường bê tông đi lại nội bản. Qua đó từng bước góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số phát triển.

2. Kết quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc

Trong thời gian qua, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về dân tộc thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch. Ban hành các văn bản, hướng dẫn thực hiện các nội dung trong chính sách hỗ trợ phát triển về văn hóa dân tộc Công, Mảng, La Hủ, Si La, Lự. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực của Ngành. Đôn đốc phòng Văn hóa và Thông tin các huyện tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất kết quả thực hiện các chính sách dân tộc về văn hóa, thể thao, du lịch.

Thực hiện thường xuyên công tác nghiên cứu các giá trị văn hóa truyền thống, bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh qua đó cung cấp cơ sở khoa học để xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của các dân tộc.

Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền về công tác dân tộc bằng nhiều biện pháp, hình thức khác nhau để đồng bào các dân tộc hiểu rõ và chủ động tham gia vào quá trình thực hiện các chính sách dân tộc; Chú trọng nội dung tuyên truyền về công tác dân tộc tại vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Vận động đồng bào đấu tranh chống lại những luận điệu của các thế lực thù địch, đảm bảo an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 05/2011/NĐ-CP

1. Thực trạng, hiệu quả việc thực hiện các chính sách dân tộc

Nhìn chung các chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước, các bộ ngành Trung ương, của địa phương về văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số hiện nay đang được triển khai thực hiện có hiệu quả góp phần nâng cao đời sống văn hóa, thể thao, phát triển du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Góp phần không nhỏ trong việc củng cố lòng tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng, Nhà nước, đồng thời tăng cường giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Các chính sách về văn hóa, thể thao, du lịch, gia đình hiện nay đang được quan tâm, ưu tiên đầu tư, hỗ trợ tại những nơi dân tộc đặc biệt ít người, vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn. Chính sách về văn hóa, thể thao, du lịch được triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, qua đó từng bước khôi phục những giá trị văn hóa đặc sắc, tiêu biểu của một số dân tộc đã bị mai một, đồng thời bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Tuy nhiên, hiện nay các chính sách dân tộc thuộc nhóm chính sách văn hóa, thể thao, du lịch, gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh còn một số số bất cập, hạn chế. Nguồn kinh phí hỗ trợ cho việc nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn chưa đáp ứng yêu cầu của thực tế đặt ra hiện nay. Công tác bảo tồn tiếng nói, chữ viết vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh hiện nay vẫn chưa có chính sách đặc thù. Chính sách về thu hút nguồn lực cho phát triển du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn chưa phát huy tương xứng với tiềm năng của địa phương. Kinh phí hỗ trợ xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thiếu chính sách hỗ trợ về không gian, cơ sở vật chất đối với nghệ nhân thuộc lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trong việc gìn giữ, truyền dạy, quảng bá sản phẩm. Chưa có chính sách đặc thù về bảo tồn, phát triển các môn thể thao truyền thống vùng đồng bào dân tộc, do vậy ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển các môn thể thao truyền thống các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

2. Khó khăn, hạn chế

Lai Châu là vùng miền núi với 20 dân tộc anh em cùng chung sống, điều kiện kinh tế - xã hội đang còn gặp nhiều khó khăn, điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, địa hình hiểm trở, bị chia cắt; cơ sở vật chất hạ tầng lạc hậu, kinh tế chậm phát triển; địa bàn rộng, mật độ dân cư thưa thớt, không tập trung, đồng bào chủ yếu sống xa trung tâm, văn hóa, tập quán khác biệt; đời sống vật chất và tinh thần còn thấp, nguy cơ tụt hậu và mất dần bản sắc văn hóa ở một số dân tộc đã và đang diễn ra. Chính sách hỗ trợ phát triển văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các dân tộc đặc biệt khó khăn về công tác bảo tồn, phát triển các giá trị văn hóa còn chưa phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ xây dựng, tu bổ các thiết chế văn hoá chưa đáp ứng được tình hình thực tế của địa phương nên số lượng thiết chế văn hoá tăng chậm, một số thiết chế văn hóa hư hỏng, xuống cấp. Việc triển khai giải phóng mặt bằng xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa còn nhiều bất cập do vậy ảnh hưởng đến công tác triển khai xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa.

- Du lịch Lai Châu thiếu sự đầu tư trọng điểm nên chưa có nhiều khu, điểm du lịch thực sự hấp dẫn với du khách. Sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chưa tạo được sự khác biệt chưa tạo được ấn tượng đặc biệt cho du khách. Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch chưa đồng bộ; hệ thống giao thông kết nối tới các điểm du lịch chưa thuận lợi; thiếu các khách sạn, nhà hàng, điểm vui chơi giải trí, trung tâm mua sắm quy mô và chất lượng cao để tạo sức hấp dẫn, kéo dài thời gian lưu trú của khách

- Việc xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục, thể thao chủ yếu tập trung tại các trung tâm huyện, thành phố. Các địa điểm tổ chức tập luyện thể thao ở các xã chủ yếu tận dụng các sân trường và sân của UBND xã. Quỹ đất để xây dựng hệ thống thiết chế TDTT vẫn còn hạn chế, đặc biệt đối với cấp xã vẫn chưa có quy hoạch đất giành cho xây dựng các công trình thể dục, thể thao...

Những khó khăn nói trên phần nào đó có tác động không nhỏ đến công tác bảo tồn, phát triển văn hóa, thể thao, khai thác và phát huy các tiềm năng du lịch các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3. Nguyên nhân hạn chế

- Mục tiêu xây dựng thiết chế văn hóa còn thấp, công tác duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của đội văn nghệ thôn/bản còn hạn chế..... Do định mức kinh phí hỗ trợ còn thấp chưa đáp ứng được điều kiện thực tế của địa phương. Chính vì vậy cần nghiên cứu, xây dựng triển khai các chính sách về văn hóa, thể thao, du lịch theo phân kỳ để triển khai thực hiện có hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu thực tế của địa phương.

- Định mức kinh phí hỗ trợ thực hiện chính sách dân tộc về văn hóa còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu, phù hợp với thực tế của địa phương. Do vậy kết quả đạt được trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh còn khiêm tốn.

- Chưa có chính sách dân tộc cụ thể về phát triển du lịch, thể thao vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Nguồn lực để thực hiện các chương trình, đề án... giai đoạn 2016-2020 chủ yếu là nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án của Trung ương, của tỉnh.

- Tính chủ động, công tác phối hợp của cấp ủy, chính quyền một số địa phương trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc về văn hóa, thể thao, du lịch chưa được đề cao.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Do các dân tộc thiểu số, các dân tộc đặc biệt ít người trên địa bàn tỉnh Lai Châu còn khó khăn, do vậy đề nghị các Bộ, ngành cần xây dựng các chính sách đặc thù về văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số cho phù hợp với tình hình thực tế và trình độ phát triển của các dân tộc thiểu số ở Lai Châu. Qua đó nhằm bảo tồn, phát huy hiệu quả giá trị văn hóa truyền thống, khôi phục phát triển các môn thể thao truyền thống, phát triển tiềm năng du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác văn hóa, thể thao và du lịch cho cán bộ làm công tác văn hóa, thể thao và du lịch là người đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 05/2011/NĐ-CP về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh (B/c);
- Đ/c: Giám đốc Sở (B/c);
- Lưu: VT, QLVH&GD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Mạnh Hùng